| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUY P**<br>**TỈNH BÌNH T** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 26-01-2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Thu H.

*Các Hội thẩm nhân dân*: + Ông Nguyễn Trọng D.

+ Ông Phạm Văn M.

***-Thư ký phiên tòa***: Ông Đắc Quốc T – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Tuy P.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy P tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn T – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tuy P, Tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

**Bùi Văn C**, sinh năm 1984 tại Quảng Ngãi.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Nho Lâm, phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đính, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị Nhặm, sinh năm 1941; vợ: Nguyễn Thị Kiều Thiên Diễm, sinh năm 1985 và 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

-*Bị hại*: Anh Nguyễn Trọng Â (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 (Là cha ruột của bị hại)-có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 (Là mẹ ruột của bị hại)- vắng mặt.

3. Chị Phùng Thị Mỹ L, sinh năm 1996 (Là vợ của bị hại)- vắng mặt

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Nho Lâm, phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966-có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố Nho Lâm, phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi.

+ Ông Nguyễn Đức Ng, sinh năm 1967-có mặt.

+ Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1997-vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 01, xã Phong Phú, Huyện Tuy P, Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 31/8/2020, Bùi Văn C (có giấy phép lái xe hạng E và FC có giá trị đến ngày 16/3/2025) điều khiển xe ô tô hiệu THACO giường nằm biển số 76B-00961 của nhà xe Lượng Triều, chở hành khách lưu thông trên Quốc lộ 1A ở làn đường giữa theo hướng Phan Thiết-Phan Rang. Khi đến Km1624 Quốc lộ 1A thuộc Thôn Thanh L, xã Chí C, Huyện Tuy P thì phát hiện phía trước có một máy cày hiệu ISEKI7020 kéo theo rơ-mooc do Nguyễn Đình B điều khiển, Bùi Văn C đạp thắng, đánh lái về phía bên trái để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần nên phía bên phải của xe ô tô biển số 76B-00961 tung vào phía bên trái của rơ-mooc máy cày rồi leo lên dải phân cách cố định, một phần đầu xe biển số 76B-00961 nằm trên đường hướng ngược chiều. Hậu quả làm Nguyễn Trọng Â đang ngồi ở ghế phụ xe ô tô bị thương tích nặng và tử vong khi chuyển đến bệnh viện cấp cứu. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 971/PY-PC09 ngày 21/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bình T kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Trọng Â do shock chấn thương nặng không hồi phục do vỡ thùy phải gan phức tạp.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trên phần đường một chiều hướng Phan Thiết – Phan Rang, không có biển báo hiệu, không có đèn chiếu sáng công cộng, có dân cư thưa. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cứng chia mặt đường chính thành hai phần đường dành cho hai chiều hướng xe chạy ngược chiều nhau, trên

mỗi phần đường chính có kẻ vạch phân chia làn đường bằng sơn trắng với 03 làn đường, làn đường dành cho xe mô tô - thô sơ rộng 2,00m; làn đường dành cho xe ô tô – xe mô tô rộng 3,50m; làn đường dành cho xe ô tô rộng 3,50m. Chọn hướng Phan Thiết –Phan Rang và mép đường chính phải làm mép đường chuẩn, chọn Km1624 làm điểm cố định hiện trường.

- Dấu vết ma sát (1) có hình cong liên tục, nằm trên phần đường chính, có chiều dài 42,90m, chiều rộng 0,50m, đầu vết ma sát cách mép đường chính phải 3,70m, đuôi vết ma sát nằm dưới trục bánh sau trái xe ô tô 76B-00961. Dấu vết ma sát (2) có hình cong liên tục, nằm trên phần đường chính phải, song song với vết ma sát (1), có chiều dài 34,80m, chiều rộng 0,30m, đầu vết cách mép đường chính phải 4,20m, đuôi nằm dưới trục bánh sau trái xe ô tô 76B-00961. Chiều rộng nhất của vết ma sát (1) và (2) là 0,80m. Dấu vết ma sát (3) có hình thẳng liên tục, nằm trên phần đường chính phải, có chiều dài 18,20m, có chiều rộng 0,33m, đầu vết ma sát nằm dưới trục bánh sau phải xe ô tô 76B-00961. Chiều rộng của vết ma sát (2) và (3) là 2,50m. Dấu vết cày (4) có hình đứt khúc không liên tục nằm trên phần đường chính, có chiều dài 33,50m và chiều rộng 0,24m, đầu vết cày hằn sâu xuống mặt đường, cách mép đường chính phải là 2,60m, cách dấu vết ma sát (3) là 2,50m, đuôi vết cày nằm dưới phần rơ-mooc xe máy cày.

- Xe ô tô 76B-00961 dừng trên dải phân cách cứng, đầu xe quay về hướng Phan Rang, hai bánh trước không chạm mặt đường, một số bộ phận như bình ắc quy, đèn chiếu sáng bị bể vỡ rơi ra khỏi xe, trục bánh trước phải xe cách mép đường chính phải là 10,20m, trục bánh sau phải cách mép đường chính phải là 8,30m. Ngay vị trí xe ô tô dừng để lại 01 mảng dải phân cách cứng bị bể xô lệch khỏi vị trí, nhiều mảnh kính vỡ rơi rải rác trên phần đường chính phải, trước đầu xe ô tô để lại nhiều mảnh vỡ kim loại trên phần đường chính trái. Có nhiều dấu vết chất dầu nhớt rải rác dọc theo dấu vết cày.

- Xe máy cày dừng trên phần đường đất, bên ngoài mép đường chính phải, đèn chiếu sáng được mở chiếu sáng, đầu xe quay về hướng biển, trục bánh trước phải thứ nhất xe máy cày cách mép đường chính phải là 5,40m, trục bánh trước phải thứ hai cách mép đường chính phải là 3,30m; trục bánh sau phải rơ-mooc xe máy cày cách mép đường chính phải là 1,35m. Đo thẳng từ trục bánh sau phải rơ-mooc đến trục bánh trước xe ô tô 76B-00961 là 16,60m, đến trục bánh sau xe ô tô là 19,80m.

Khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô 76B-00961: Toàn bộ kính chắn gió trước bể vỡ; gạt nước phải, trái cong; mặt trước cạnh góc bên phải đầu xe có dấu vết móp thụn rách toét 1,40m x 2,05m, sâu vào trong 0,43m; cảng trước rời khỏi xe, để lộ phần khung sườn, đầu xe cong thụn về sau; đèn chiếu sáng, xi nhan phải và trái bể vỡ; toàn bộ cửa lên xuống móp thụn, rách toét biến dạng rời khỏi xe, khung cửa móp thụn; ốp hông bên phải đầu xe có dấu vết móp thụn rời khỏi xe kích thước 0,33m x 0,95m để lộ khung sườn cong về sau; bình ắc quy rời khỏi xe; bánh trước phải xẹp hết hơi; mặt ngoài cạnh dưới hông bên trái thùng xe có dấu vết bào mòn sơn kích thước 1,10m x 0,15m; mặt trong cạnh mâm bánh trước trái có dấu vết hằn kim loại kích thước 0,69m x 0,12m; khung sườn dưới gầm xe cong xô lệch.

- Máy xày ISEKI 7020: Mặt ngoài đuôi rơ-mooc có dấu vết móp thụn, trầy xước sơn kích thước 1,40m x 0,60m; mặt ngoài cạnh dưới rơ-mooc có dấu vết móp thụn dính chất màu xanh kích thước 1,40m x 0,12m; khung sườn trước rơ-mooc cong xô lệch về sau; mặt trước đầu rơ-mooc có dấu vết móp thụn hằn kim loại kích thước 0,21m x 0,15m; góc bên trái đầu rơ – mooc có dấu vết móp thụn rách kim loại kích thước 0,30m x 0,52m; bas bắt trục rơ-mooc và đầu xe gãy rời khỏi xe.

Tiến hành giám định xe ô tô 76B-00961 và máy cày ISEKI 7020: Hệ thống lái, hệ thống phanh được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không có dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Không đủ cơ sở để xác định được tốc độ của ô tô 76B-00961 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Về tang vật chứng của vụ án: Sau khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã giao trả phương tiện cùng giấy tờ xe ô tô 76B-00961 cho chủ sở hữu Nguyễn Văn L, giao trả máy cày ISEKI 7020 cho ông Nguyễn Đức Ng, tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe số 510110003685 của Bùi Văn C.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn C đã bồi thường xong phần thiệt hại về tính mạng cho gia đình Nguyễn Trọng Â, bồi thường xong thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho ông Nguyễn Đức Ng và anh Nguyễn Đình B.

Tại Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTP-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy P đã truy tố Bùi Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Trả lại cho bị cáo Bùi Văn C giấy phép lái xe số 510110003685

- Bị cáo Bùi Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy P đã truy tố. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội lao động nuôi cha mẹ già và con nhỏ.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Đã nhận đầy đủ bồi thường nên không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Đã nhận đầy đủ bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng E và FC (có giá trị đến ngày 16/3/2025). Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 31/8/2020, bị cáo điều khiển xe khách giường nằm biển số 76B-009.61 ở làn đường giữa trên Quốc lộ 1A, khi tới Km1624 thuộc Thôn Thanh L, xã Chí C, Huyện Tuy P phát hiện phía trước cùng chiều có xe máy cày hiệu ISEKI 7020 kéo theo rơ-mooc do Nguyễn Đình B điều khiển nên bị cáo đã đạp thắng và đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên phía bên phải của đầu xe giường nằm đã tông vào phía bên trái của rơ-mooc máy cày, tiếp tục tông vào và leo lên dải phân cách cố định. Hậu quả làm anh

Nguyễn Trọng Â đang ngồi ở ghế phụ xe giường nằm bị chấn thương nặng và tử vong sau đó.

Tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: "*Hành vi vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ* "; tại Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định: "*Khoảng cách an toàn ứng với mỗi tốc độ được quy định như sau*: V = 60, khoảng cách tối thiểu 35m; 60 < V ≤ 80, khoảng cách tối thiểu 55m; 80 < V ≤ 100, khoảng cách tối thiểu 75m; 100 < V ≤ 120, khoảng cách tối thiểu 100m".

Xét thấy, đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, xe máy cày đang điều khiển cùng chiều có bật đèn chiếu sáng đằng sau nhưng do bị cáo thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe phía trước cùng chiều nên đã để xảy ra tai nạn giao thông làm chết anh Nguyễn Trọng Â và làm hư hỏng xe máy cày là vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và khoản 2 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Bùi Văn C đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là tài xế xe ô tô lâu năm nên nhận thức rõ các nguyên tắc tham gia giao thông, nhưng do thiếu chú ý quan sát, để khoảng cách giữa xe ô tô với xe máy cày kéo rơ mooc phía trước cùng chiều quá gần, không kịp xử lý dẫn đến tai nạn giao thông chết người là do lỗi hoàn toàn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại và thiệt hại về tài sản của ông Nguyễn Đức Ng, đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông và làm mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử lý bị cáo để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi của mình gây ra; bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng và đại điện hợp pháp của bị hại đã bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 mà bị cáo sẽ được hưởng khi Hội đồng xét xử lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ chính, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và để tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện trở thành công dân tốt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, để cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo nên sẽ xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

[8] Bị cáo Bùi Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54 và khoản 1 điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C **09 (Chín)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án 26-01-2021.

Giao bị cáo Bùi Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi quản lý và giáo dục. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn C giấy phép lái xe ô tô hạng E và FC số 510110003685 cấp ngày 16/3/2020.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại –ông Nguyễn Văn L, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Đức Ng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26-01-2021). Đại diện hợp pháp của bị hại – bà Nguyễn Thị T và chị Phùng Thị Mỹ L, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình B vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

***Nơi nhận:***
*-VKSND Tỉnh Bình T;*
*-VKSND Huyện Tuy P;*
*-CA Huyện Tuy P;*
*-THADS Huyện Tuy P;*
*-Sở tư pháp Tỉnh Bình T;*
*-Bị cáo;*
*-Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TRẦN THỊ THU H.**